

Số: /QĐ-SNV

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC UBND HUYỆN NẬM PỒ NĂM 2024

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của UBND huyện Nậm Pồ tại Tờ trình số 185/TTr-UBND ngày 17/01/2024 và đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Nậm Pồ năm 2024 với số lượng 89 chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Điều kiện tuyển dụng:

- + Có quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- + Đủ 18 tuổi trở lên;
- + Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- + Có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào

tao nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang Tiếng Việt.

- + Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- + Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- + Đáp ứng điều kiện cụ thể của từng vị trí dự tuyển nêu tại mục chi tiêu tuyển dụng.

Những trường hợp sau không được đăng ký dự tuyển viên chức: Không cư trú tại Việt Nam; Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2 quy định.

3. Hình thức tuyển dụng: Thực hiện bằng hình thức xét tuyển theo 2 vòng như sau:

3.1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Trường hợp vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng và theo bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo cụ thể yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ. Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ đáp ứng: (1) Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ

đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; (2) Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật; (3) Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; (4) Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển nộp bản sao văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ (hoặc văn bằng chứng chỉ thay thế chứng chỉ ngoại ngữ) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

3.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Vấn đáp

- Nội dung thi: kiểm tra về kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Nội dung vấn đáp môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Các công việc liên quan đến việc ra đề thi phải thực hiện bảo mật theo quy định của pháp luật.

- Thang điểm vấn đáp: 100.

- Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Căn cứ vào nhu cầu và đặc thù của cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND huyện quyết định yêu cầu cao hơn về nội dung, hình thức, thời gian thi vòng 2 theo quy định.

4. Xác định người trúng tuyển:

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- + Có kết quả điểm vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- + Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vấn đáp quy định cộng với điểm ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm vấn đáp vòng 2 theo quy định cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề so với với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh. Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo như cách xác định tại nguyện vọng 1.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

5. Tổ chức tuyển dụng

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng: Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện xét tuyển, thành phần của Hội đồng tuyển dụng thực hiện theo khoản 2,3,4 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ. Hội đồng tuyển dụng thành lập các ban giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo (nếu có); Ban kiểm tra sát hạch khi tổ chức thực hiện vấn đáp hoặc thực hành tại vòng 2.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng thành lập Tổ Thư ký giúp việc.

- Tổ chức xét tuyển theo 2 vòng:

+ Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng . Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

+ Vòng 2: Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2,

đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2 theo quy định.

- Lệ phí tuyển dụng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TTBTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

6. Kế hoạch, thông báo tuyển dụng và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

UBND huyện Nậm Pồ ban hành Kế hoạch tuyển dụng đảm bảo các nội dung theo khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ và thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc về tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm; số lượng vị trí việc làm thực hiện xét tuyển; thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, số điện thoại di động hoặc cố định của cá nhân, bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; hình thức, nội dung xét tuyển; thời gian và địa điểm xét tuyển.; các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng.

Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ) tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của UBND huyện Nậm Pồ (nếu trang thông tin, cổng thông tin UBND huyện có chức năng).

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của UBND huyện. 4 Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND huyện Nậm Pồ.

Trước khi tổ chức xét tuyển vòng 2, UBND huyện Nậm Pồ phải có văn bản báo cáo Sở Nội vụ thời gian tổ chức vấn đáp, thực hành đề Sở Nội vụ có kế hoạch giám sát kỳ tuyển dụng theo quy định.

7. Chỉ tiêu tuyển dụng: 89 chỉ tiêu (như phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Quyết định này UBND huyện Nậm Pồ tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch đã được duyệt và tuân thủ đầy đủ quy trình tuyển dụng theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; Quy chế thi tuyển,

xét tuyển viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ; Báo cáo quy trình tuyển dụng, kết quả tuyển dụng về Sở Nội vụ xem xét thẩm định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 881/QĐ-SNV ngày 14/11/2023 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Nậm Pồ.

Chủ tịch UBND huyện Nậm Pồ; Trưởng phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ - Sở Nội vụ; các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, TCBC&TCPCP.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Hoàng Thắng